

Số 15-KH/ĐU

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 22/8/2025  
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW,  
ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học,  
công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 22/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai như sau:

### I. MỤC ĐÍCH

- Quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW, bảo đảm toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị của tỉnh nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội, đưa tỉnh An Giang phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW<sup>1</sup>, Nghị quyết số 71/NQ-CP<sup>2</sup>, Nghị quyết số 193/2025/QH15<sup>3</sup>, Chương trình hành động số 02-CTr/TU, Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW<sup>4</sup> thành các mục tiêu, quy hoạch, chiến lược, đề án, dự án cụ thể, phù hợp với điều kiện của tỉnh. Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu thực hiện, tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong thực hiện.

- Thống nhất nhận thức, tạo quyết tâm chính trị cao; giúp cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân nhận thức đúng đắn, đầy đủ, tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện; khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo ở các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

<sup>1</sup> Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

<sup>3</sup> Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

<sup>4</sup> Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; xác định các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số như: kinh tế biển, công nghệ sinh học, công nghệ chế biến sâu các nông sản chủ lực của tỉnh, dược liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và công nghệ sản xuất phần mềm có ứng dụng AI.

- Tạo bước chuyển mạnh mẽ về hạ tầng số, hệ sinh thái khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; từng bước xây dựng chính quyền số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số; thiết lập hệ sinh thái khởi nghiệp, cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, khu công nghiệp công nghệ số hoặc hình thành phát triển khu đô thị công nghệ số... phù hợp với thực tiễn tại tỉnh.

## II. YÊU CẦU

- Bám sát, đồng bộ và thể hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động số 02-CTr/TU và các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phải cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải gắn với thời hạn thực hiện; phân công cụ thể đơn vị đầu mối chủ trì và đơn vị phối hợp, bảo đảm “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả*”, đồng bộ, khả thi, hiệu quả. Phân bổ nguồn lực (*nhân lực, tài chính, vật lực*) phù hợp với từng nhiệm vụ, tránh dàn trải, lãng phí.

- Bảo đảm tinh thần chủ động, tư duy năng động, sáng tạo; chủ động triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW phù hợp với điều kiện thực tế của chi, đảng bộ; khuyến khích tư duy đổi mới, cách làm sáng tạo, mạnh dạn thử nghiệm các mô hình, công nghệ, giải pháp mới, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình hành động số 02-CTr/TU.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

**1.1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh**, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Trưởng Ban, Văn phòng UBND tỉnh là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo; thành lập Tổ công tác của Ban Chỉ đạo đáp ứng yêu cầu tham mưu, tổ chức thực hiện công tác tham mưu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.*

- *Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Sở Nội vụ, Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: Trong tháng 7/2025 (nội dung đã hoàn thành).*

**1.2. Cụ thể hóa, triển khai kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện**, phân công rõ trách nhiệm cho các sở, ngành, địa phương,... trong thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: **Trong tháng 7/2025 (nội dung đã hoàn thành) và khi có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.**

**1.3. Phối hợp, tham mưu thành lập, kiện toàn Hội đồng tư vấn cấp tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**, mời các chuyên gia, các nhà khoa học, nhà quản lý có uy tín trong và ngoài nước tham gia vào Hội đồng tư vấn để tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh kịp thời, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: **Trong tháng 7/2025 (nội dung đã hoàn thành) và khi có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.**

## **2. Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, thông tin, truyền thông**

**2.1. Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Chương trình hành động số 02-CTr/TU tạo sự thống nhất trong nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.**

- Nội dung quán triệt cần tập trung vào các vấn đề cốt lõi của Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với thực tiễn của tỉnh.

- Hình thức quán triệt cần đa dạng, phong phú (hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, tài liệu, video...) cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; phổ biến đến cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân.

- Xây dựng tài liệu, cẩm nang về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số dễ tiếp cận (video clip, infographic, mạng xã hội...).

- Mời chuyên gia có kinh nghiệm thực tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tham gia chia sẻ, trao đổi.

\* Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Văn hóa và Thể thao.

\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

\* Thời gian thực hiện: thường xuyên, hằng năm.

**2.2. Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong đội ngũ công chức, viên chức, học sinh, sinh viên toàn ngành, tạo sự lan tỏa tích cực ra cộng đồng.**

- Cơ quan chủ trì: Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

**2.3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số**

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Nội vụ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

**3. Đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách tạo đột phá, bảo đảm nguồn lực trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

**3.1. Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật** (các quy định về lĩnh vực đất đai, đầu tư, mua sắm công, thủ tục hành chính, sở hữu trí tuệ, thuế, tín dụng...) thuộc thẩm quyền của tỉnh hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số, tháo gỡ các điểm nghẽn, các rào cản về thể chế, cơ chế, chính sách và nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển mang tính đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, Đảng ủy Sở Tài chính, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

**3.2. Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội**, thực hiện các chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ tài chính, thu hút nguồn lực phục vụ phát triển nguồn nhân lực cho đổi mới sáng tạo và một số lĩnh vực trọng tâm như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI),..., thu hút doanh nghiệp công nghệ lớn, hàng đầu đặt trụ sở, đầu

tư nghiên cứu, sản xuất tại tỉnh, cơ cấu lại nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ đảm bảo tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Tài chính.*

- *Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: Trong tháng 12 năm 2025.*

**3.3. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới có sự giám sát của Nhà nước;** sẵn sàng thử nghiệm các công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới (sandbox), có kiểm soát rủi ro; tạo cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp công nghệ số.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.*

- *Cơ quan phối hợp: Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: sau khi có hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**3.4. Nghiên cứu, xây dựng Quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số; Quỹ đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.**

- *Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Tài chính.*

- *Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: sau khi Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn.*

**3.5. Đơn giản hóa thủ tục hành chính,** tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp, viện, trường. Rà soát, cắt giảm các thủ tục không cần thiết. Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, phi địa giới hành chính.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Nội vụ.*

- *Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

**4. Xây dựng chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển hạ tầng số, ứng dụng, dịch vụ số**

**4.1. Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực) để triển khai các nội dung, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch hành động.** Tăng tỷ lệ chi ngân sách cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu, quy định; Huy động các nguồn lực tài chính để đầu tư phát triển hạ tầng số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Tăng cường đầu tư cho hạ tầng số và các công nghệ tiên tiến nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số và phát triển kinh tế số. Bên cạnh đó, chú trọng đầu tư, triển khai các giải pháp số hóa tài liệu, hồ sơ, xây dựng cơ sở dữ liệu văn thư, lưu trữ điện tử thống nhất; bảo đảm kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và cải cách hành chính.

- *Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Nội vụ, Đảng ủy Sở Tài chính.*

- *Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

**4.2. Xây dựng, đầu tư hạ tầng công nghệ số hiện đại, an toàn và đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số**

- Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, xây dựng các phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ. Ưu tiên đầu tư nâng cao năng lực cho các tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên phát triển hạ tầng số cho các khu vực trọng điểm (*khu công nghiệp, khu đô thị thông minh...*), có tính kết nối, liên thông; thúc đẩy kết nối, chia sẻ hạ tầng số giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; lồng ghép các nội dung phát triển hạ tầng số vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Mở rộng phủ sóng băng thông rộng (5G, cáp quang) đến các vùng sâu, vùng xa; nâng cấp đường truyền cho cơ quan đảng, Nhà nước, trường học, bệnh viện.

- Thuê dịch vụ trung tâm dữ liệu và hệ thống tính toán hiệu năng cao; xây dựng quy chế về chia sẻ hạ tầng số. Xây dựng các trung tâm đổi mới sáng tạo, vườn ươm khởi nghiệp và khu công nghệ cao.

- Nghiên cứu, phát triển một số khu công nghiệp công nghệ số hoặc hình thành phát triển khu đô thị công nghệ số. Thúc đẩy doanh nghiệp tái đầu tư hạ tầng, đầu tư nghiên cứu và phát triển (R&D).

\* *Cơ quan chủ trì: cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy UBND tỉnh.*

\* *Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **5. Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao**

### **5.1. Chiến lược đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao**

- Xác định rõ nhu cầu nhân lực của từng lĩnh vực; xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu, chất lượng cao; thực hiện cơ chế đặc biệt, đặc thù nhằm thu hút, trọng dụng, giữ chân các nhà khoa học đầu ngành, các chuyên gia, trong và ngoài nước có khả năng tổ chức, điều hành, chỉ huy, triển khai các nhiệm vụ trọng điểm về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển công nghệ trí tuệ nhân tạo và đào tạo nguồn nhân lực.

- Cụ thể hóa các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng số, kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp,...

\* Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Nội vụ.

\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.

\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

**5.2. Chiến lược bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức:** Xây dựng chương trình đào tạo kỹ năng cho lãnh đạo các cấp; tổ chức các lớp tập huấn định kỳ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2025 - 2030.

- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Nội vụ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.

**5.3. Chiến lược đổi mới chương trình, phương pháp đào tạo trong các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề của địa phương, gắn với nhu cầu thực tế của thị trường**

- Có giải pháp, lộ trình tăng cường đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trong đó tập trung phát triển nhân lực trong các lĩnh vực: công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến, du lịch, logistics... gắn kết phát triển các ngành, lĩnh vực trọng tâm như: kinh tế biển, công nghệ sinh học, công nghệ chế biến sâu các nông sản chủ lực của tỉnh, dược liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và công nghệ sản xuất phần mềm có ứng dụng AI,...

- Triển khai nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến, mô hình giáo dục đại học số, mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận công nghệ sớm.

- Khuyến khích các đề tài khoa học sinh viên, thúc đẩy phong trào nghiên cứu, khởi nghiệp trong môi trường đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp.

- Triển khai Chương trình, kế hoạch hợp tác với Bộ, ngành, các tập đoàn lớn về chuyển đổi số, các trường đại học, viện nghiên cứu uy tín; đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo, hiện đại hóa phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây... Tạo điều kiện cho sinh viên, giảng viên thực tập, nghiên cứu tại doanh nghiệp.

*\* Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo.*

*\* Cơ quan phối hợp: Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

**5.4. Triển khai phổ cập, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo tỉnh về phong trào “Bình dân học vụ số” đảm bảo phù hợp, thiết thực.**

*- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.*

*- Cơ quan phối hợp: Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

**6. Xây dựng chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển**

**6.1. Hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang; thực hiện các chính sách khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp tại An Giang**

*- Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.*

*- Cơ quan phối hợp: Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*- Thời gian thực hiện: 2025-2030.*

**6.2. Khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, hình thành một số khu công nghiệp công nghệ số, khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung hoặc hình thành phát triển khu đô thị công**

**nghe số theo Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.**

- *Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, Đảng ủy Sở Công thương, Đảng ủy Sở Tài chính, Đảng ủy Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh.*

- *Cơ quan phối hợp: Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

- *Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

### **6.3. Chiến lược nâng cao năng lực nghiên cứu**

- Ưu tiên các nhiệm vụ khoa học, công nghệ giải quyết vấn đề bức thiết (nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản, bảo vệ môi trường, y tế, giáo dục...) và phục vụ các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, ưu tiên phát triển của tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu Trung ương, quốc tế; thúc đẩy công bố khoa học, đăng ký sở hữu trí tuệ.

- Nâng cao năng lực các cơ sở nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số tại tỉnh.

- Xây dựng Chương trình nghiên cứu đột phá về phát triển các ngành, lĩnh vực chủ lực, tiềm năng của tỉnh như: kinh tế biển, công nghệ sinh học, công nghệ chế biến sâu các nông sản chủ lực của tỉnh, dược liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và công nghệ sản xuất phần mềm có ứng dụng AI... (bao gồm: xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh, xây dựng những nội dung quan trọng nhằm phát triển các ngành, lĩnh vực, xác định nguồn vốn đầu tư công; chọn một hoặc hai lĩnh vực mũi nhọn để xây dựng chương trình nghiên cứu bài bản, có nguồn lực rõ ràng và gắn với sản phẩm thực tế, trong đó có sự tham gia của địa phương, doanh nghiệp, các Trường Đại học hợp tác với tỉnh và các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh...).

\* *Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.*

\* *Cơ quan phối hợp: Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

\* *Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

## **7. Xây dựng chiến lược chuyển đổi số, kinh tế số**

**7.1. Triển khai Chương trình, Đề án chuyển đổi số của tỉnh và Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng**

- Phát triển các nền tảng số dùng chung, các cơ sở dữ liệu dữ liệu số dùng chung, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị tại địa phương, đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát, tái cấu trúc, số hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ dựa trên công nghệ số.

- Sử dụng các ứng dụng, nền tảng đã được Trung ương đầu tư.
- Tăng cường kết nối, chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng số giữa địa phương với Trung ương.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tổng hợp, báo cáo, hỗ trợ ra quyết định.

- Khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công - tư trong phát triển hạ tầng số.

*\* Cơ quan chủ trì: Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ*

*\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

## **7.2. Chiến lược xây dựng chính quyền số, hình thành đô thị thông minh**

- Tích hợp, liên thông các cơ sở dữ liệu (dân cư, đất đai, doanh nghiệp...) trên nền tảng chung, tích hợp với AI, hạn chế trùng lặp, phân tán dữ liệu.

- Xây dựng hoặc nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; đẩy mạnh xác thực điện tử, chữ ký số; xây dựng Trung tâm điều hành thông minh ở cấp tỉnh, kết nối đến cấp xã tùy điều kiện.

- Triển khai, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) vào các lĩnh vực trọng điểm, thế mạnh của tỉnh (nông nghiệp, môi trường, công thương, xây dựng, văn hóa, du lịch...).

- Phát triển thanh toán số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Số hóa hồ sơ, tài liệu, thực hiện toàn bộ các hoạt động xử lý hồ sơ, công việc, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, các ứng dụng tiện ích chất lượng cao phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan trong hệ thống chính trị tại địa bàn tỉnh, phục vụ cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp trên môi trường số.

*\* Cơ quan chủ trì: Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ*

*\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

## **8. Bảo đảm an ninh mạng và chủ quyền số**

### **8.1. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân**

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho nền tảng số và trên không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Ngăn chặn hiệu quả tội phạm lĩnh vực chuyên đổi số, chống lừa đảo trực tuyến.
- Xây dựng, phát huy sức mạnh thể trận chiến tranh nhân dân, thể trận lòng dân trên không gian mạng phục vụ bảo vệ Tổ quốc.

*\* Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Công an tỉnh.*

*\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

## **8.2. Tăng cường an ninh mạng**

- Thành lập hoặc nâng cấp Trung tâm An ninh mạng cấp tỉnh.
- Xây dựng đội ngũ chuyên trách ứng cứu sự cố.
- Ban hành quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng.
- Định kỳ kiểm tra, diễn tập phòng chống tấn công mạng.
- Tăng cường năng lực giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố an ninh mạng.
- Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố.

*\* Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Công an tỉnh.*

*\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

## **8.3. Cụ thể hóa các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng**

- Chia sẻ thông tin, phối hợp theo dõi, giám sát, xử lý sự cố, có kế hoạch theo dõi, giám sát, đánh giá thường xuyên các hệ thống để bảo đảm an ninh, an toàn.
- Khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng.
- Nghiên cứu, đánh giá và ưu tiên sử dụng giải pháp, sản phẩm an toàn thông tin “Make in Việt Nam”.

*\* Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Công an tỉnh.*

*\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

## **9. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng, quốc tế**

### **9.1. Hợp tác với địa phương lân cận, vùng kinh tế, doanh nghiệp, nhà khoa học**

- Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố lân cận trong và ngoài khu vực để thúc đẩy việc thực hiện Nghị quyết (*chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác đào tạo nhân lực, xây dựng hạ tầng, nền tảng số dùng chung...*), phối hợp triển khai các dự án chung, đặc biệt về hạ tầng số, logistics, liên kết chuỗi giá trị, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới sáng tạo.

- Tổ chức các diễn đàn, hội thảo, hội nghị kết nối giữa nhà nước - doanh nghiệp - viện nghiên cứu - nhà khoa học - cộng đồng khởi nghiệp. Thúc đẩy các chương trình nghiên cứu, chuyển giao công nghệ tiên tiến, chiến lược.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

*\* Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ.*

*\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Công Thương, Đảng ủy Sở Tài chính, Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

### **9.2. Hội nhập quốc tế, thu hút đầu tư nước ngoài**

- Khuyến khích kết nối với các tổ chức, quỹ, doanh nghiệp công nghệ quốc tế; thúc đẩy chuyển giao công nghệ cao.

- Tăng cường tham gia các sự kiện, hội chợ công nghệ toàn cầu; xây dựng thương hiệu địa phương về đổi mới sáng tạo, khoa học, công nghệ.

- Thu hút đầu tư, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ tiên tiến, chiến lược từ nước ngoài vào tỉnh.

- Tổ chức xúc tiến đầu tư, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ đầu tư, sản xuất, đặt trụ sở tại tỉnh: Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung,...

*\* Cơ quan chủ trì: Đảng ủy Sở Tài chính.*

*\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, Đảng ủy Sở Công Thương, Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.*

## **10. Giám sát, đánh giá và tuyên truyền**

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về

đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thành lập đoàn kiểm tra định kỳ, báo cáo kết quả theo quy định. Thực hiện sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời mục tiêu, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Công khai, minh bạch thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Minh bạch quy trình phê duyệt, quản lý, sử dụng kinh phí; tạo cơ chế tự chủ hơn cho tổ chức phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò, kết quả của việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân địa phương.

*\* Cơ quan chủ trì: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Thanh tra tỉnh, Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh.*

*\* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Căn cứ Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các chiến lược phát triển của Ban Chỉ đạo tỉnh, chỉ đạo các đơn vị chức năng xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, xây dựng các đề án, dự án triển khai cụ thể về: Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực; chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục,... phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số bảo đảm tính khả thi.

- Tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo tỉnh về những giải pháp, cơ chế, chính sách cần sửa đổi hoặc ban hành mới, phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thường xuyên báo cáo Ban Chỉ đạo về kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc; xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích, huy động nguồn lực; đề xuất, ban hành các cơ chế, chính sách: Thu hút đầu tư, nhân tài; khuyến khích doanh nghiệp

nghiên cứu, phát triển, khởi nghiệp công nghệ cao; hỗ trợ chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; ưu tiên ngân sách, khuyến khích đối tác công tư, quỹ đầu tư mạo hiểm... tạo môi trường thuận lợi về thủ tục hành chính, pháp lý để tổ chức, cá nhân yên tâm tham gia đầu tư, nghiên cứu, ứng dụng công nghệ.

- Thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết: Định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh và Thường trực Tỉnh ủy về kết quả triển khai, kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả; chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết các chương trình, đề án theo từng giai đoạn; khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; đề xuất điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết.

## **2. Cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW; Chương trình hành động số 02-CTr/TU và Kế hoạch này; xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động.

- Định kỳ báo cáo tiến độ, khó khăn, kiến nghị cho Ban Chỉ đạo tỉnh; định kỳ 6 tháng, 01 năm: Đánh giá kết quả thực hiện tại chi, đảng bộ (*qua Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy.

**3. Văn phòng UBND tỉnh** theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng tháng, 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả với Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo.

### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để báo cáo),
- UBKT và các ban của Đảng ủy,
- Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M ĐẢNG ỦY**  
**PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thanh Phong**